

CHÍNH PHỦ
Số: 123/2004/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2004

NGHỊ ĐỊNH

Quy định về một số cơ chế tài chính ngân sách đặc thù đối với thủ đô Hà Nội

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Thủ đô ngày 28 tháng 12 năm 2000 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ công văn số 212 NQ/UBTVQH11 ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

VỀ QUẢN LÝ NGÂN SÁCH CỦA THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Điều 1.

1. Nguồn thu và nhiệm vụ chi của ngân sách Thủ đô Hà Nội được phân cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi cụ thể giữa ngân sách các cấp thuộc thành phố (thành phố, quận, huyện, phường, xã) theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội của Thành phố. Riêng đối với ngân sách xã, thị trấn thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 Luật Ngân sách Nhà nước.

Nhà nước ưu tiên đầu tư về ngân sách và các nguồn tài chính khác nhằm phát triển kinh tế - xã hội Thành phố để Thành phố thực hiện vai trò trung tâm chính trị - kinh tế - xã hội của khu vực và cả nước.

2. Hàng năm, căn cứ vào dự toán ngân sách được Thủ tướng Chính phủ giao và hướng dẫn của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định: Dự toán thu, chi ngân sách Thành phố; phân bổ nhiệm vụ thu, chi cho từng cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp Thành phố; số bổ sung từ ngân sách Thành phố cho ngân sách cấp dưới phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và bảo đảm thực hiện theo định hướng chung của ngân sách nhà nước.

3. Để sử dụng có hiệu quả quỹ đất thuộc Thành phố quản lý, Ủy ban nhân dân Thành phố được tạm ứng từ nguồn ngân sách Thành phố hoặc từ nguồn huy động theo chế độ quy định cho các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật thuộc nhiệm vụ đầu tư của ngân sách để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, sau khi thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất sẽ thu hồi hoàn trả ngân sách hoặc hoàn trả nguồn vốn huy động.

Điều 2. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu được phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố do Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định; thời gian ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia do Chính phủ trình Quốc hội quyết định.

Điều 3.

1. Hàng năm, trong trường hợp có số tăng thu ngân sách trung ương so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách Thành phố theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước, ngân sách thành phố được thưởng 30% của số tăng thu này, nhưng không vượt quá số tăng thu so với mức thực hiện năm trước.

2. Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho Thành phố tương ứng toàn bộ số tăng thu ngân sách trung ương so với dự toán đã được Thủ tướng Chính phủ giao đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố còn lại (sau khi thực hiện thưởng vượt thu theo quy định tại khoản 1 Điều này)

và mức tương ứng toàn bộ số tăng thu so với dự toán đã được Thủ tướng Chính phủ giao của các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100%, không kể khoản thu : thuế giá trị gia tăng hàng hoá nhập khẩu; các khoản thu không giao Thành phố quản lý thu, không phát sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội mà chỉ hạch toán nộp ở thành phố Hà nội; các khoản hạch toán ghi thu, ghi chi và các khoản thu được để lại đơn vị chi quản lý qua ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ số thường và số bổ sung có mục tiêu từ nguồn tăng thu quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định: đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng; trả nợ các khoản huy động; thực hiện các nhiệm vụ quan trọng nhằm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Thủ đô và thường cho ngân sách cấp dưới.

Chương II

VỀ HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN TÀI CHÍNH CHO ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Điều 4.

1. Chính phủ ưu tiên bố trí vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho Thủ đô để đầu tư các chương trình, dự án xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, môi trường và phúc lợi công cộng.

2. Việc bố trí vốn đầu tư cho các dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) được thực hiện theo nguyên tắc:

a) Đối với dự án ODA do ngân sách đầu tư:

- Đối với dự án, công trình do Bộ, cơ quan trung ương làm chủ dự án, công trình, việc bố trí vốn (bao gồm cả vốn đối ứng) do ngân sách trung ương bảo đảm.

- Đối với dự án, công trình do Ủy ban nhân dân Thành phố làm chủ dự án, Thành phố có trách nhiệm bố trí từ nguồn ngân sách Thành phố để bảo đảm phần vốn đối ứng của dự án, công trình.

b) Đối với dự án ODA vay về cho vay lại, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án đầu tư có khả năng thu hồi vốn, các dự án sản xuất các mặt hàng xuất khẩu có khả năng cạnh